

Số: 84/KL-TTH

Phú Tân, ngày 20 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý tài chính và đầu tư mua sắm tài sản công đối với UBND xã Hòa Lạc năm 2022, năm 2023 và những năm khác có liên quan

Thực hiện Quyết định thanh tra số 43/QĐ-TTH ngày 05/3/2024 của Chánh Thanh tra huyện Phú Tân, về việc thanh tra công tác quản lý tài chính ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản công đối với UBND xã Hòa Lạc năm 2022, năm 2023 và những năm khác có liên quan. Từ ngày 11/3/2024 đến ngày 17/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại UBND xã Hòa Lạc.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 76/BC-ĐTTr ngày 02/5/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

- Xã Hòa Lạc có diện tích đất tự nhiên là: 2.551,34 ha, trong đó: đất nông nghiệp: 2.141,19 ha, đất phi nông nghiệp: 410,15 ha. Toàn xã có 3.966 hộ, gồm 13.966 nhân khẩu. Điều kiện kinh tế của nhân dân trên địa bàn xã chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, chiếm tỷ lệ 75,81% số còn lại là buôn bán nhỏ lẻ, làm công nhân...

- Trong 02 năm (2022 - 2023) nguồn thu ngân sách của UBND xã phần lớn từ nguồn bổ sung ngân sách cấp trên, các nguồn thu cân đối ngân sách trên địa bàn xã chiếm tỷ lệ nhỏ. Chi ngân sách chủ yếu là tiền lương, các khoản phụ cấp và hoạt động thường xuyên.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

1. Tình hình thực hiện dự toán:

1.1. Tổng thu ngân sách xã: 11.377.889.240 đồng (kết dư năm 2021 chuyển sang: 1.712.655.959 đồng; thu bổ sung cân đối ngân sách từ cấp trên: 5.199.840.000 đồng; thu bổ sung có mục tiêu: 2.595.143.500 đồng; thu cân đối ngân sách trên địa bàn: 724.774.700 đồng/2.260.160.000 đồng; thu chuyển nguồn: 1.145.475.081 đồng).

- Thực hiện một số khoản thu cao hơn dự toán huyện giao như: thu lệ phí trước bạ nhà, đất đạt tỷ lệ 203,3%; thu phí khác (chứng thực, hộ tịch) đạt tỷ lệ 273,5%; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 2.412.594 đồng/160.000 đồng, tăng 2.252.594 đồng, đạt tỷ lệ 1.507,9% (do Phòng Tài chính – Kế hoạch giao dự toán năm căn cứ trên số nợ chưa thu được của năm trước, khi triển khai công tác thu căn cứ vào bộ thu do Chi cục Thuế Khu vực Chợ Mới – Phú Tân cung cấp nên có chênh lệch lớn; thu phạt an toàn giao thông đạt tỷ lệ 196,4%.

- Thực hiện một số khoản thu chưa đạt dự toán như: thu xử phạt vi phạm hành chính đạt tỷ lệ 95%, do số vụ vi phạm hành chính xảy ra ít; thu phí đò đạt tỷ lệ 0%, do sau dịch Covid-19 chủ khai thác gặp khó khăn nên chưa nộp tiền.

1.1.2. Tổng chi ngân sách: 11.377.889.240 đồng (chi thường xuyên: 10.560.519.302 đồng/7.311.000.000 đồng đạt tỷ lệ 144% so dự toán được giao; chi từ nguồn chuyển nguồn: 739.090.938 đồng; chi nộp trả ngân sách huyện: 78.279.000 đồng).

Trong đó, có khoản chi cao hơn dự toán như: chi quản lý nhà nước 3.862.869.151 đồng/2.712.380.000 đồng, đạt tỷ lệ 142,4%, do hạch toán chi khác vào mục quản lý nhà nước. Ngoài ra, có khoản chi chưa đạt dự toán như: chi sự nghiệp đào tạo 17.232.000 đồng/25.000.000 đồng, đạt tỷ lệ 68,9%, do trong năm số lượng cán bộ, công chức được cử đi đào tạo ít.

1.1.3. Kết dư: 0 đồng.

1.2. Năm 2023:

1.2.1. Tổng thu ngân sách xã: 9.581.319.392 đồng (kết dư năm 2022 chuyển sang: 0 đồng; thu bổ sung cân đối ngân sách từ cấp trên: 5.520.010.000 đồng; thu bổ sung có mục tiêu: 181.088.400 đồng; thu cân đối ngân sách trên địa bàn: 3.141.130.054 đồng/2.529.990.000 đồng; thu chuyển nguồn: 739.090.938 đồng).

- Thực hiện một số khoản thu cao hơn dự toán như: thu lệ phí trước bạ nhà, đất, đạt tỷ lệ 199%; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt tỷ lệ 144% (do Phòng Tài chính – Kế hoạch giao dự toán năm 2023 vào thời điểm cuối năm 2022 nhưng khi đến tháng 9/2023 Chi cục Thuế Khu vực Chợ Mới – Phú Tân mới gửi bộ thu thực tế về cho xã nên dẫn đến sự chênh lệch tăng giữa dự toán với số thu thực tế của xã); thu phạt vi phạm hành chính đạt tỷ lệ 216,8%; thu phí đò đạt tỷ lệ 120%, tổng thu trong năm 2023: 3.711.464.281 đồng, gồm: thu phí đò Hoà Bình 3.435.000.000 đồng (Thu năm 2023: 2.058.000.000 đồng/2.000.000.000 đồng, thu nợ năm 2022: 1.377.000.000 đồng/2.000.000.000 đồng) và thu phí đò Khánh Hoà – Thơm Rơm 276.464.281 đồng. Riêng thu phí chợ Hòa Bình 232.500.000 đồng/190.000.000 đồng, đạt tỷ lệ 122%. Theo giải trình của UBND xã Hòa Lạc:

+ Chợ Hòa Bình đã hư hỏng, xuống cấp (đã có Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện về thực hiện chủ trương đầu tư Dự án xây dựng mới chợ Hòa Bình) nên UBND xã đã tiến hành tổ chức di dời các tiểu

thương mua bán trong lòng chợ đến khu vực Trung tâm Văn hóa xã thuộc khu đất công do UBND xã quản lý để bố trí lại chỗ mua bán cho từng hộ tiểu thương và nay được gọi là “**chợ tạm**” của xã.

+ Do việc kinh doanh, mua bán vẫn được hoạt động bình thường nên Hội đồng đấu giá quyền khai thác chợ và quản lý hoạt động kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn huyện Phú Tân vẫn tổ chức đấu giá quyền khai thác thu hoa chi chợ Hòa Bình, xã Hòa Lạc theo quy định để tránh việc thất thu thuế.

- Thực hiện khoản thu chưa đạt dự toán được giao như: thu phí khác (chứng thực, hộ tịch) đạt tỷ lệ 91%, do nhu cầu và số lượng người dân đến giao dịch ít nên thu không đạt dự toán.

1.2.2. **Tổng chi ngân sách:** 9.329.979.140 đồng đạt tỷ lệ 116% (chi thường xuyên: 8.221.929.533 đồng/7.891.500.000 đồng đạt tỷ lệ 104% so với dự toán được giao; chi chuyển nguồn: 1.108.049.607 đồng).

Trong đó, có các khoản chi cao hơn dự toán như: chi quản lý nhà nước 4.019.672.250 đồng/2.702.985.000 đồng, đạt tỷ lệ 149%, do hạch toán chi khác, chi bổ sung từ ngân sách xã vào mục quản lý nhà nước. Ngoài ra, có một số khoản chi chưa đạt dự toán như: chi sự nghiệp bảo đảm xã hội 33.170.000 đồng/52.000.000 đồng, đạt tỷ lệ 64%, do đối tượng được hỗ trợ giảm; chi an ninh 435.933.140 đồng/661.790.000 đồng, đạt tỷ lệ 66%, do trong năm lực lượng bảo vệ ANTT cơ sở xin nghỉ việc nên số lượng giảm, từ đó dẫn đến việc chi không đạt dự toán.

1.2.3. **Kết dư:** 251.340.252 đồng.

1.3. Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra (đến ngày 27/3/2024)

1.3.1. Dự toán giao năm 2024: 12.359.000.000 đồng.

1.3.2. Tổng thu ngân sách xã: 4.450.055.969 đồng.

1.3.3. Tổng chi ngân sách: 1.973.695.236 đồng.

1.3.4. Tồn ngân sách: 2.476.360.733 đồng.

2. Tạm ứng và thanh toán tạm ứng từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra (27/3/2024)

2.1. Tổng số dư tạm ứng: 3.199.591.000 đồng, gồm:

- Tồn các năm trước chuyển sang: 0 đồng.
- Năm 2022: 2.545.700.000 đồng.
- Năm 2023: 372.891.000 đồng.
- Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 281.000.000 đồng.

2.2. Tổng số thanh toán tạm ứng: 2.850.065.000 đồng, gồm:

- Năm 2022: 2.480.592.000 đồng
- Năm 2023: 282.973.000 đồng.

- Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 86.500.000 đồng.

2.3. Tổng số nộp trả: 155.026.000 đồng

- Năm 2022: 65.108.000 đồng.

Lý do: nộp trả giảm ứng theo quy định của Kho bạc Nhà nước huyện số tiền: 57.588.000 đồng; trùng đối tượng hỗ trợ tiền ăn đối với người cách ly y tế theo Nghị quyết số 68/NQ-CP số tiền 7.520.000 đồng.

- Năm 2023: 89.918.000 đồng.

Lý do: nộp trả giảm ứng theo quy định của Kho bạc Nhà nước huyện.

- Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

2.4. Tôn: 194.500.000 đồng, trong đó:

- Các ngành tạm ứng hoạt động: 190.800.000 đồng (kèm theo bảng kê);

- Tiền mặt: 3.700.000 đồng (đúng với số liệu biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt).

3. Kết quả kiểm tra chứng từ

- Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra, UBND xã Hòa Lạc đã chi và thanh toán tạm ứng qua Kho bạc Nhà nước huyện, số tiền **2.850.065.000** (năm 2022: 2.480.592.000 đồng; năm 2023: 282.973.000 đồng; từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 86.500.000 đồng).

- Ngoài ra, UBND xã Hòa Lạc rút thực chi hoạt động thường xuyên, số tiền **2.889.718.100 đồng** (năm 2022: 1.451.991.500 đồng; năm 2023: 1.367.103.600 đồng; từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 70.623.000 đồng).

- Qua kiểm tra, chứng từ cơ bản đảm bảo nguyên tắc tài chính. Tuy nhiên, vẫn còn một số chứng từ chưa đúng quy định, tổng số tiền 2.750.000 đồng, cụ thể:

+ Phiếu chi số 800 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ cận nghèo, số tiền 600.000 đồng (Lê Thị Hiện và Nguyễn Văn Tính, mỗi người 300.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 100.000 đồng.

+ Phiếu chi số 801 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ cận nghèo, số tiền 1.000.000 đồng (Hà Văn Tùng và Nguyễn Văn Kỳ, mỗi người 500.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 500.000 đồng.

+ Phiếu chi số 802 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ cận nghèo, số tiền 900.000 đồng (Nguyễn Văn Khai, Lê Thị Hồng và Phạm Thị Lang, mỗi người 300.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 150.000 đồng.

+ Phiếu chi số 803 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ cận nghèo, số tiền 1.000.000 đồng (Lý Thị Nga và Nguyễn Văn Sơn, mỗi người

500.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 500.000 đồng.

+ Phiếu chi số 804 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ gia đình chính sách, số tiền 500.000 đồng (Đặng Văn La), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 250.000 đồng.

+ Phiếu chi số 805 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ gia đình chính sách, số tiền 1.000.000 đồng (Thái Văn Bảy và Cao Thị Mai, mỗi người 500.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 500.000 đồng.

+ Phiếu chi số 806 ngày 19/12/2022: chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho hộ gia đình chính sách, số tiền 1.500.000 đồng (Đoàn Ngọc Ân, Huỳnh Bảo Ý và Nguyễn Văn Bảo, mỗi người 500.000 đồng), theo quy định tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 250.000 đồng/người. Số tiền chi vượt: 750.000 đồng.

4. Nguồn bổ sung mục tiêu

4.1. Tổng số tiền đã bổ sung: 2.776.231.900 đồng.

+ Năm 2022: 2.595.143.500 đồng.

+ Năm 2023: 181.088.400 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra (27/3/2024): 0 đồng.

4.2. Đã chi và quyết toán qua Kho bạc Nhà nước huyện: 2.748.351.900 đồng.

+ Năm 2022: 2.567.263.500 đồng.

+ Năm 2023: 181.088.400 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra (27/3/2024): 0 đồng.

4.3. Tồn: 27.880.000 đồng (kinh phí diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2022).

4.4. Kết quả kiểm tra chứng từ:

Qua kiểm tra chứng từ bổ sung có mục tiêu số tiền 2.748.351.900 đồng, tất cả đều đảm bảo nguyên tắc tài chính.

5. Các nguồn khác ngoài ngân sách

5.1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

- Tổng thu: 111.698.000 đồng:

+ Tồn năm 2021 mang sang: 39.648.000 đồng.

+ Thu trong năm 2022: 34.500.000 đồng.

+ Thu trong năm 2023: 33.550.000 đồng.

+ Thu từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 4.000.000 đồng.

- Tổng chi: 54.123.000 đồng:

+ Năm 2022: 24.373.000 đồng.

+ Năm 2023: 29.750.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Tồn: 57.575.000 đồng (tiền mặt tại xã: 1.000.000 đồng; tiền gửi tại Kho bạc nhà nước huyện: 56.575.000 đồng).

Kết quả kiểm tra chứng từ: Tất cả các chứng từ chi đều đảm bảo nguyên tắc tài chính và đúng định mức chi theo Quy chế của UBND xã đã xây dựng.

5.2. Quỹ Vì người nghèo

- Tổng thu: 4.076.270.801 đồng.

+ Tồn năm 2021 mang sang: 89.120.000 đồng.

+ Thu trong năm 2022: 1.632.870.000 đồng.

+ Thu trong năm 2023: 1.678.604.619 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 675.676.182 đồng.

- Tổng chi: 3.811.100.000 đồng.

+ Năm 2022: 1.536.820.000 đồng.

+ Năm 2023: 1.635.950.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 638.330.000 đồng.

- Tồn: 265.170.801 đồng (tiền mặt tại xã: 7.500.000 đồng; tiền gửi tại Kho bạc nhà nước huyện: 257.670.801 đồng).

Kết quả kiểm tra: tất cả các chứng từ thu, chi đúng nội dung, định mức chi theo Quy chế và đúng quy định về chứng từ kế toán tại Điều 4, Thông tư số 41/2022/TT-BTC ngày 05/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho các hoạt động xã hội, từ thiện.

5.3. Quỹ Khuyến học

- Tổng thu: 163.557.000 đồng:

+ Tồn năm 2021 mang sang: 49.390.000 đồng.

+ Thu trong năm 2022: 38.250.000 đồng.

+ Thu trong năm 2023: 75.917.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Tổng chi: 111.657.000 đồng:

+ Năm 2022: 40.540.000 đồng.

+ Năm 2023: 71.117.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Tổng: 51.900.000 đồng:

+ Tiền gửi tại Kho bạc nhà nước huyện: 25.200.000 đồng.

+ Hiện vật quy ra tiền: 26.700.000 đồng.

Kết quả kiểm tra, hầu hết các chứng từ thu, chi cơ bản đảm bảo nguyên tắc tài chính và đúng định mức theo Quy chế đã xây dựng. Tuy nhiên, đối tượng chi hỗ trợ “Tiếp bước đến trường” quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy chế số 01/QC-HKH ngày 18/9/2020 của Hội khuyến học xã Hoà Lạc (các học sinh THCS thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn) chưa được điều chỉnh kịp thời theo tình hình thực tế về đối tượng được hỗ trợ trong năm 2022, năm 2023 (học sinh mẫu giáo, tiểu học, THCS, tại các Phiếu chi số 01, 02, 03, 06 năm 2022, Phiếu chi số 14 năm 2023).

5.4. Nguồn tiết kiệm phân trích giữ lại theo Kế hoạch số 39-KH/HU ngày 13/3/2017 của Huyện uỷ về việc phát động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hành tiết kiệm góp phần chăm lo an sinh xã hội

- Tổng thu: 86.832.000 đồng

+ Tổng năm 2021 chuyển sang: 91.000 đồng (tiền mặt).

+ Tổng thu năm 2022 (nhận tiền được trích năm 2021 và Mặt trận huyện chuyển hỗ trợ sửa nhà cho đối tượng theo Kế hoạch số 39-KH/HU): 47.549.000 đồng.

+ Tổng thu năm 2023 (nhận tiền được trích năm 2022, 06 tháng đầu năm 2023): 39.192.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Tổng chi: 67.000.000 đồng

+ Năm 2022: 32.000.000 đồng.

+ Năm 2023: 31.000.000 đồng.

+ Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 4.000.000 đồng.

- Tổng số đến thời điểm thanh tra: 19.832.000 đồng (tiền mặt).

- Kết quả kiểm tra chứng từ chi: Tất cả các chứng từ chi đúng đối tượng, nội dung theo Công văn số 222/MTTQ-BTT ngày 17/01/2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Tân về việc trích nguồn vận động theo Kế hoạch số 39-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy cho xã, thị trấn.

6. Công tác mua sắm tài sản công từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra (27/3/2024)

6.1. Từ năm 2022 đến ngày 27/3/2024, UBND xã Hoà Lạc có mua sắm tài sản công với số tiền: 235.200.000 đồng, cụ thể như sau:

- Năm 2022: 27.200.000 đồng

+ Phần mềm lưu trữ và tra soát hóa đơn điện tử, số tiền: 11.000.000 đồng.

+ Mua 02 máy điều hòa, số tiền: 16.200.000 đồng.

- Năm 2023: 208.000.000 đồng

+ Bàn hội trường, số tiền: 43.000.000 đồng.

+ Máy lạnh hội trường, số tiền: 82.000.000 đồng.

+ Phần mềm quản lý tiền lương, số tiền: 17.000.000 đồng.

+ Phần mềm quản lý ngân sách, số tiền: 14.000.000 đồng.

+ Phần mềm quản lý và điều hành phát triển kinh tế xã hội, số tiền: 30.000.000 đồng.

+ Máy quét mã vạch Zebra DS9308, số tiền: 22.000.000 đồng.

- Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

6.2. Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra, UBND xã Hòa Lạc có sửa chữa, cải tạo và nâng cấp tài sản công với số tiền: 763.077.000 đồng, cụ thể như sau:

- Năm 2022: 490.070.000 đồng

+ Cát mái che Công an xã: 21.790.000 đồng.

+ Xây phòng để máy phát điện cơ quan: 28.150.000 đồng.

+ Lăn bê trụ sở BCH Quân sự xã: 19.159.000 đồng.

+ Trán bê tông, nâng sân Văn phòng áp Hoà Lộc: 14.510.000 đồng.

+ Sửa chữa đường dây điện: 30.650.000 đồng.

+ Trán bê tông, nâng sân Văn phòng áp Hoà Bình 3: 23.420.000 đồng.

+ Làm bảng công trụ sở BCH Quân sự xã: 17.509.000 đồng.

+ Cải tạo Hàng rào UBND xã: 334.882.000 đồng.

- Năm 2023: 273.007.000 đồng

+ Cải tạo sơn nước mặt chính trụ sở UBND xã: 51.913.000 đồng.

+ Sửa chữa bếp ăn Công an xã: 21.689.000 đồng.

+ Trán bê tông, nâng sân Văn phòng áp Hoà An: 49.841.000 đồng.

+ Nâng nền, làm mái che UBND xã (vách bên Khối vận): 49.722.000 đồng.

+ Cải tạo Phòng làm việc UBND xã: 99.842.000 đồng.

- Từ đầu năm 2024 đến thời điểm thanh tra: 0 đồng.

6.3. Kiểm tra chứng từ và xác minh thực tế

- Qua kiểm tra chứng từ đều đảm bảo nguyên tắc tài chính:

+ Đối với chứng từ có gói thầu dưới 50.000.000 đồng đều đảm bảo hóa đơn tài chính theo quy định.

+ Đối với chứng từ có gói thầu trên 50.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng thực hiện chỉ định thầu rút gọn theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và theo quy định tại Điều 56, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Xác minh thực tế: Qua xác minh thực tế có đầy đủ các loại tài sản đúng như số lượng, nhãn hiệu ghi trong hợp đồng và hóa đơn.

- Hằng năm, đơn vị có xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản công, có xây dựng Quy chế quản lý tài sản và kiểm kê tài sản theo quy định.

7. Công tác lưu trữ hồ sơ, chứng từ và sổ sách kế toán

- Việc lưu trữ thực hiện ngăn nắp, hồ sơ chứng từ sắp xếp gọn gàng, cung cấp kịp thời cho Đoàn thanh tra.

- Kế toán mở và cập nhật số liệu phát sinh các loại sổ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính, về Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.

III. KẾT LUẬN

1. Những việc đã làm được

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, công khai dự toán và báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách.

- Thực hiện một số khoản thu vượt chỉ tiêu dự toán được giao như: thu lệ phí trước bạ nhà, đất đạt 203,3% năm 2022 và đạt 199% năm 2023; thu phạt an toàn giao thông đạt 196,4% (năm 2022); thu phí khác (chứng thực, hộ tịch) đạt 273,5% (năm 2022); thu xử phạt vi phạm hành chính đạt 216,8% (năm 2023); thu phí đò đạt 120% (năm 2023); thu phí chợ đạt 122% (năm 2023).

- Hầu hết chứng từ chi thanh toán qua Kho bạc nhà nước huyện đảm bảo nguyên tắc tài chính.

- Đối với các nguồn thu, chi khác (nguồn vận động ngoài ngân sách Nhà nước) thực hiện đảm bảo theo quy chế, có mở sổ sách theo dõi cập nhật thu chi theo quy định.

- Thực hiện công khai quyết toán kinh phí cuối năm theo quy định.

- Công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán và chứng từ thanh toán sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, cung cấp kịp thời cho Đoàn thanh tra.

- Kế toán mở và cập nhật số liệu phát sinh các loại sổ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính, về Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.

2. Những hạn chế, thiếu sót

- Thực hiện một số khoản thu chưa đạt dự toán năm; hạch toán chi công tác quản lý Nhà nước vượt trên 40% so dự toán.

- Chưa điều chỉnh kịp thời Quy chế số 01/QC-HKH ngày 18/9/2020 của Hội khuyến học xã Hoà Lạc cho phù hợp với đối tượng được hỗ trợ.

- Chi hỗ trợ khó khăn, đột xuất cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách vượt định mức so với quy định. Số tiền 2.750.000 đồng.

- Kinh phí bổ sung diễn tập chiến đấu, phòng thủ năm 2022, không còn nhiệm vụ chi số tiền 27.880.000 đồng đến nay chưa nộp trả ngân sách huyện.

- Tiền được trích từ UBMTTQVN huyện theo Kế hoạch số 39-KH/HU ngày 13/3/2017 của Huyện ủy trong năm 2023, đến thời điểm thanh tra còn giữ tiền mặt 19.832.000 đồng.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Chủ tịch UBND xã Hoà Lạc

- Chỉ đạo Hội Khuyến học xã kịp thời điều chỉnh, bổ sung Quy chế số 01/QC-HKH ngày 18/9/2020 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thu hồi và nộp vào ngân sách huyện số tiền 2.750.000 đồng thông qua tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra huyện Phú Tân (**3949.0.1033712.00000**), do chi hỗ trợ khó khăn đột xuất cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách vượt định mức quy định.

- Nộp trả ngân sách huyện số tiền 27.880.000 đồng, kinh phí bổ sung diễn tập chiến đấu, phòng thủ năm 2022 đã hết nhiệm vụ chi.

- Đề nghị UBMTTQVN xã nộp số tiền mặt đang giữ 19.832.000 đồng vào tài khoản tiền gửi quỹ Vì người nghèo của xã tại Kho bạc Nhà nước huyện để sử dụng theo Quy chế của Quỹ.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm trong Thường trực UBND xã, bộ phận Tài chính, các cá nhân và đơn vị có liên quan đối với những hạn chế, thiếu sót đã nêu tại mục 2, phần III. Đồng thời có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót đã chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện

Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với Chi cục Thuế Khu vực Chợ mới – Phú Tân trong việc giao dự toán hàng năm cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đối với khoản thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho phù hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã Hoà Lạc có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra ít nhất 15 ngày liên tục tại trụ sở đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện đến Thanh tra huyện Phú Tân trong 30 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số

33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

2. Giao công chức phụ trách hồ sơ kiểm tra và xử lý sau thanh tra của Thanh tra huyện Phú Tân theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của đơn vị nêu trên theo quy định của pháp luật. / *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh An Giang;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Chi Cục thuế KV Chợ Mới – Phú Tân;
- Chủ tịch UBND xã Hòa Lạc;
- Đoàn Thanh tra;
- Công chức TD, KT và XLSTT;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA



Lăng Thoại Xuân



